

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Nâng cấp hệ thống an toàn an ninh mạng cho Trung tâm máy chủ năm 2026
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Nâng cấp hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng, thiết bị mạng và lưu trữ cho cơ quan Cục Thống kê và Trung tâm máy chủ năm 2026
- Địa điểm thực hiện: TTDL Cục Thống kê, Địa chỉ: Số 54 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội
- Thời gian triển khai: trong vòng 180 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng: 03 năm.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung:

Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu chung như sau:

- Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, đúng đủ mô tả và số lượng. Hàng hóa được nhập khẩu hoặc phân phối chính hãng tại Việt Nam.
- Có nguồn gốc xuất xứ, mác mã, thông số kỹ thuật, hãng sản xuất rõ ràng:
- Phải có cam kết cung cấp đầy đủ hàng hóa, các chứng chỉ CO, CQ, tờ khai hải quan (nếu yêu cầu) kèm theo; đảm bảo tiến độ cung cấp; cam kết bảo hành hàng hóa đủ thời gian theo yêu cầu của E-HSMT.
- Cung cấp tài liệu kỹ thuật (catalogue, datasheet, hướng dẫn sử dụng,...) để chứng minh tuyên bố đáp ứng, cũng như nêu rõ nguồn gốc của các tài liệu này. Trong trường hợp tài liệu kỹ thuật nhà thầu cung cấp có nội dung khác với tài liệu kỹ thuật trên website chính thức của Hãng sản xuất thì phải có xác nhận gốc của nhà sản xuất hoặc không có thì bên mời thầu sẽ căn cứ theo tài liệu kỹ thuật trên website chính thức của Hãng sản xuất để đánh giá về khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.

1.2.2. Yêu cầu chi tiết:

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa. Hàng hóa đề xuất phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Yêu cầu kỹ thuật
1	Thiết bị chống tấn công DDoS
	Yêu cầu chung về giải pháp: là giải pháp phòng chống tấn công DDoS chuyên dụng (không phải là tính năng chạy trên các thiết bị bao gồm nhiều tính năng khác như Firewall hoặc Load Balancer)
	Khuôn dạng: Rack Unit
	Interface: - 8 x 1G Copper Bypass ports - 4 x 10G SR Bypass ports
	Hiệu năng:
	- Clean Throughput Licenses: 10 Gbps
	- Max Mitigation Throughput: 20 Gbps
	- DDoS Flood Attack Prevention Rate: 14 Mpps
	- Latency < 60 microseconds
	Tính năng:
	- Hỗ trợ các mô hình triển khai: Inline, SPAN port monitoring, Copy port monitoring, Out-of-path mitigation
	- Cung cấp khả năng bảo vệ toàn diện ở các lớp 3-7 chống lại các cuộc tấn công DoS/DDoS đã biết và chưa được phát hiện.
	- Hệ thống hỗ trợ phân tích hành vi, chữ ký thời gian thực (real-time signature) nhằm đảm bảo phát hiện tấn công chính xác với mức cảnh báo sai tối thiểu, thay vì các kỹ thuật giới hạn lưu lượng truyền thống trong phòng chống DoS/DDoS
	- Hệ thống có khả năng tạo Real-time Signature để ngăn chặn cuộc tấn công
	- Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng: 3 năm
2	Phần mềm quản trị tập trung cho các thiết bị DDoS

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	- Quản trị tập trung được các thiết bị DDoS tại mục 1.1.1
	- Hệ thống hỗ trợ giao diện quản lý Web (GUI) để cấu hình thiết bị
	- Màn hình Dashboard hỗ trợ các widgets sau: + Top Attacks + Attacks per Period + Top Attacking Geolocations + Top Attacks by Duration + Top Attacks by Volume + Top Attacks by Protocol + Critical Attacks by Mitigation Action + Top Attack Destinations + Top Attack Sources
	- Hệ thống cho phép xác định chức năng và phạm vi thiết bị mà từng người dùng có thể quản lý bằng cách sử dụng RBAC để gán người dùng với vai trò và phạm vi thiết bị tương ứng
	- Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng: 3 năm
3	Thiết bị cân bằng tải cho các ứng dụng và dịch vụ
	Khuôn dạng: Rack Unit
	Interface: - 4 x 25/10/1G Gigabit Fiber Ports - Kèm theo 4x10Gbps SFP+ transceivers
	Hiệu năng:
	- L7 requests per second: 850K
	- Throughput: 25 Gbps/15 Gbps L4/L7
	- L4 HTTP requests per second: 1.5M
	- SSL/TLS: 15K TPS
	- Hardware Compression: 15 Gbps

STT	Yêu cầu kỹ thuật
	Tính năng:
	- Có bản quyền tính năng Application Delivery Controller (ADC)
	- Thuận toán cân bằng tải: Round Robin, Ratio, Least Connections, Observed, Predictive, Fastest, Dynamic Ratio.
	- Hỗ trợ tăng tốc SSL trên phần cứng để giúp giảm tải xử lý SSL trên máy chủ (SSL Offload)
	- Có bản quyền tính năng Web Application Firewall
	- Phòng chống tấn công Web ở Layer 7: Slowloris, Keep-Dead, Slow POST, HashDoS, Apache Killer, HTTP GET Flood, Recursive GET Flood, Dirt Jumper, OWASP Top 10, XML Bomb
	- Hỗ trợ Application Layer Encryption: mã hoá các trường thông tin nhạy cảm (sensitive fields) ở phía Client Side (Browser), hỗ trợ HTML Field Obfuscation, và Full AJAX Encryption
	- Nguồn: 02 nguồn
	- Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng: 3 năm

- Các dấu chấm (.) và dấu phẩy (,) của thông số kỹ thuật trong phạm vi bảng này được hiểu theo thông lệ quốc tế.

- Bảng trên đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu đối với hàng hóa cung cấp của gói thầu. Nếu có bất kỳ thương hiệu, mã hiệu nêu trong bảng yêu cầu kỹ thuật này thì thương hiệu, mã hiệu đó không phải là bắt buộc mà là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu này. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh tương đương hoặc ưu việt hơn đó.

Bảng đề xuất kỹ thuật của nhà thầu

Mục	Nội dung yêu cầu của HSMT	Nội dung đề xuất kỹ thuật của nhà thầu	Tham chiếu tài liệu chứng minh	Ghi chú

- Trường hợp cần giải thích hoặc miêu tả rõ nội dung chào thầu thì nhà thầu ghi vào cột Ghi chú

- Nhà thầu phải giải thích đáp ứng kỹ thuật chi tiết theo từng mục (tham chiếu tài liệu chứng minh cần chỉ rõ đến: tên tài liệu, chương, mục, trang ...) trong bảng đề xuất kỹ thuật nêu trên.

1.3. Yêu cầu về dịch vụ triển khai

Nhà thầu phải có đề xuất biện pháp thực hiện triển khai đảm bảo đầy đủ các nội dung:

- Có phương án cài đặt, triển khai Nâng cấp hệ thống DDoS, tích hợp với các hệ thống hiện tại theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Có phương án cài đặt, triển khai Thiết bị cân bằng tải cho các ứng dụng và dịch vụ, tích hợp với hệ thống hiện tại theo yêu cầu của chủ đầu tư.

1.4. Các yêu cầu khác

1.4.1. Yêu cầu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa

Nhà thầu có “Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương” đối với hàng hoá trong phạm vi gói thầu; hoặc Nhà thầu có cam kết cung cấp “Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương” đối với hàng hoá trong phạm vi gói thầu

Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình được Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương đối với hàng hoá cung cấp trong gói thầu, trước khi ký hợp đồng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu, thông tin do mình cung cấp. Trường hợp nhà thầu không xuất trình được Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất, đại lý phân phối hoặc Giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương đối với hàng hoá cung cấp trong gói thầu để ký hợp đồng thì mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng.

1.4.2. Yêu cầu bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng

Nhà thầu cam kết và cung cấp thư của Hãng sản xuất hoặc đại diện hãng sản xuất tại Việt Nam cho các hàng hoá cung cấp trong HSDT có cam kết “sản phẩm được cung cấp trong gói thầu được Bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật chính hãng trong 03 năm”

1.4.3. Yêu cầu về năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng của Nhà thầu

Để đảm bảo việc triển khai đúng tiến độ và có khả năng hỗ trợ trong quá trình vận hành, yêu cầu nhà thầu cần có các chứng nhận còn hiệu lực về quản lý chất lượng và bảo mật thông tin:

- ISO 9001:2015 – Hệ thống quản lý chất lượng
- ISO/IEC 27001:2022 – Hệ thống quản lý an toàn thông tin

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Theo yêu cầu và sự phối hợp thực hiện với Cục Thống kê trong suốt thời gian triển khai gói thầu.